

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 1583

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 570 /KH-UBND

Điện Biên, ngày 05 tháng 3 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Luật PCTN); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập, UBND tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị), như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập theo đúng quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước.

- Việc kê khai tài sản (bao gồm cả kê khai lần đầu, kê khai hàng năm, kê khai phục vụ công tác cán bộ, kê khai bổ sung) thực hiện đúng mẫu bản kê khai ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; kê khai đầy đủ, chính xác tài sản, thu nhập theo quy định tại Điều 33 Luật PCTN 2018.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước triển khai thực hiện việc kê khai, công khai và thu, nộp bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu của người có nghĩa vụ kê khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp mình theo đúng quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và đảm bảo về mặt thời gian theo Văn bản số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập**

###### **a) Kê khai tài sản, thu nhập lần đầu**

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị lập danh sách những người giữ vị trí công tác quy định tại các Khoản 1, 2, 3 Điều 34 Luật PCTN năm 2018 để thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo mẫu và Hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 31/3/2021.**

**b) Kê khai tài sản, thu nhập hằng năm và kê khai bổ sung năm 2021**

- Việc kê khai tài sản, thu nhập hằng năm và kê khai bổ sung năm 2021 thực hiện vào cuối năm 2021 theo mẫu và Hướng dẫn tại Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 31/12/2021.**

**c) Kê khai phục vụ công tác cán bộ**

- Trường hợp phải kê khai tài sản, thu nhập để phục vụ công tác cán bộ mà chưa kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo quy định của Luật PCTN năm 2018 thì thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và sử dụng Bản kê khai lần đầu để phục vụ công tác cán bộ lần đó.

- Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo Mẫu và Hướng dẫn việc kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

**2. Thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập**

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại Điều 11, 12 và 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

**3. Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập**

- Các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện:

+ Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh cho Thanh tra tỉnh **trước ngày 30/4/2021.**

+ Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Chính phủ cho Thanh tra tỉnh **trước ngày 23/4/2021.**

- Thanh tra tỉnh tiếp nhận, tổng hợp bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra Chính phủ, gửi Thanh tra Chính phủ **trước ngày 30/4/2021.**

**4. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập**



- Các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình theo mẫu kèm theo kế hoạch này, gửi báo cáo về Thanh tra tỉnh tổng hợp **trước ngày 18/5/2021**.

- Thanh tra tỉnh chủ trì tổng hợp, xây dựng trình UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh theo mẫu kèm theo Công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ; thời gian hoàn thành **trước ngày 24/5/2021**.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP và kế hoạch này, tổ chức thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình đảm bảo đúng quy định, tiến độ yêu cầu.

#### **2. Giao Thanh tra tỉnh**

- Là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo nội dung, tiến độ kế hoạch đề ra; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, trên địa bàn toàn tỉnh thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các nội dung cụ thể tại Kế hoạch này.

- Bố trí nhân lực và cơ sở vật chất cần thiết để tổ chức tiếp nhận, tổng hợp, kiểm soát, lưu trữ, quản lý, khai thác, cung cấp thông tin về tài sản và thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

#### **3. Giao Sở Nội vụ trách nhiệm**

Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn xác định các chức danh tương đương Giám đốc sở, công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Chính quyền địa phương và chức danh tương đương phó phòng trong các đơn vị sự nghiệp công lập để xác định chính xác các cá nhân có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm

2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ; thời gian hoàn thành trước ngày **12/3/2021**.

Nhận được Kế hoạch, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng nội dung, thời gian quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Thanh tra tỉnh để được hướng dẫn, giải đáp hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành; đoàn thể tỉnh;
- Doanh nghiệp nhà nước;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT; NC.

} B/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**



**MẪU BÁO CÁO**

(Kèm theo kế hoạch số 5.70/KH-UBND ngày 05 tháng 03 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Cơ quan, tổ chức,  
đơn vị

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ..... , ngày ..... tháng ..... năm .....

**BÁO CÁO****Kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập****1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập**

- Công tác truyền thông, quán triệt các quy định về kiểm soát TSTN;
- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành.

**2. Kết quả thực hiện**

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
<b>I</b>	<b>Kê khai tài sản, thu nhập</b>		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	
<b>II</b>	<b>Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập</b>		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	

	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	
	Tỷ lệ ....% so với tổng số bản kê khai	%	
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	

### 3. Đánh giá chung và kiến nghị

- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện; giải pháp đề chủ động hoặc đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc.

- Những nội dung quy định cần hướng dẫn cụ thể hơn.

- Các kiến nghị khác./.

**Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị**  
**Ký tên, đóng dấu**